

Số: 815 NQ/2013/VC25-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25
V/v: "thông qua kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2013, chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2013, định hướng KH SXKD 2014"

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vinaconex 25 đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 13/3/2011 và sửa đổi bổ sung ngày 13/3/2012 và 13/3/2013;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Vinaconex 25 số 01/2013/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/03/2013,
- Căn cứ Quyết định số 112 QĐ/VC25-HĐQT ngày 27/04/2011 của Hội đồng quản trị ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng quản trị Công ty V/v: thông qua kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2013, chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2013, định hướng KH SXKD 2014 và một số nội dung khác.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2013 (hợp nhất):

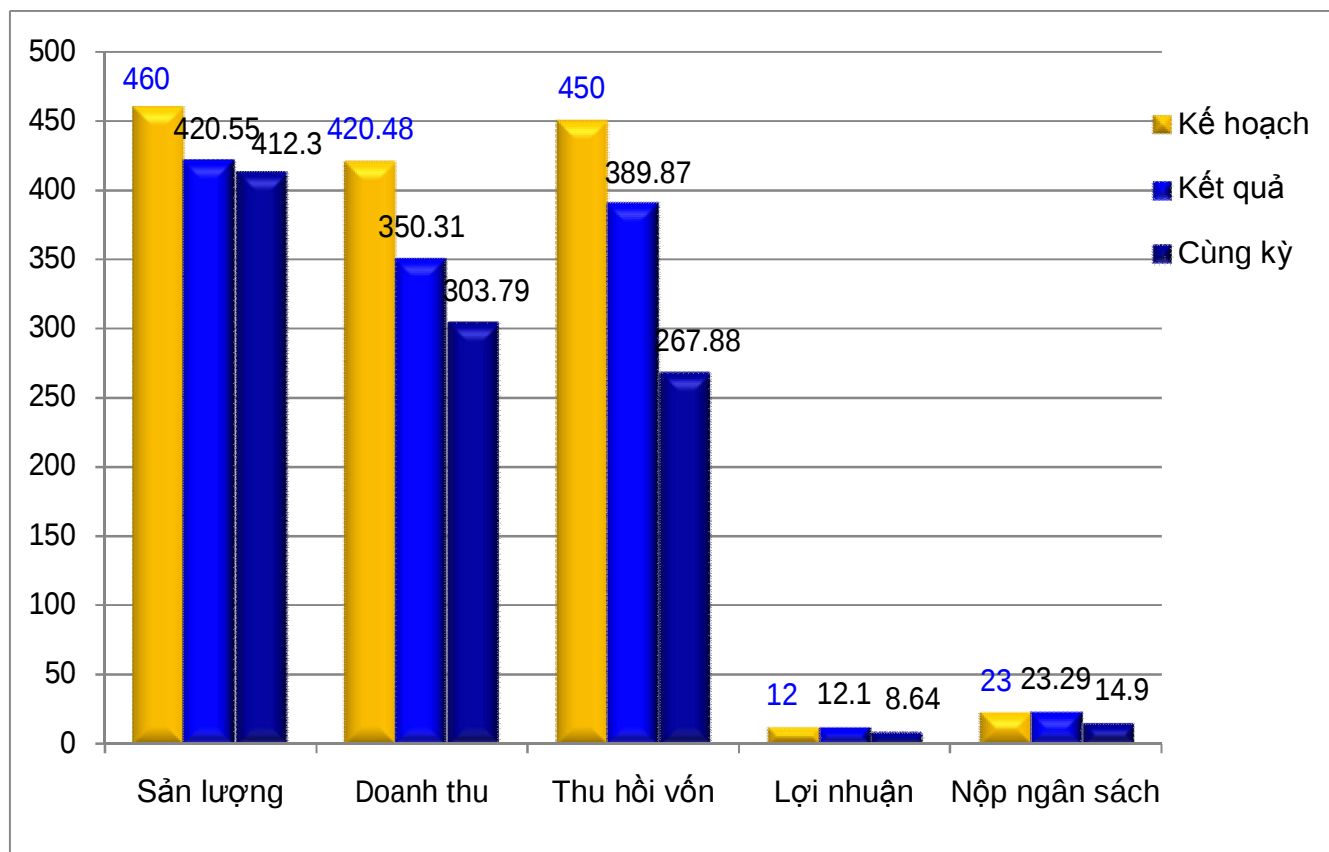
1.1 Các chỉ tiêu:

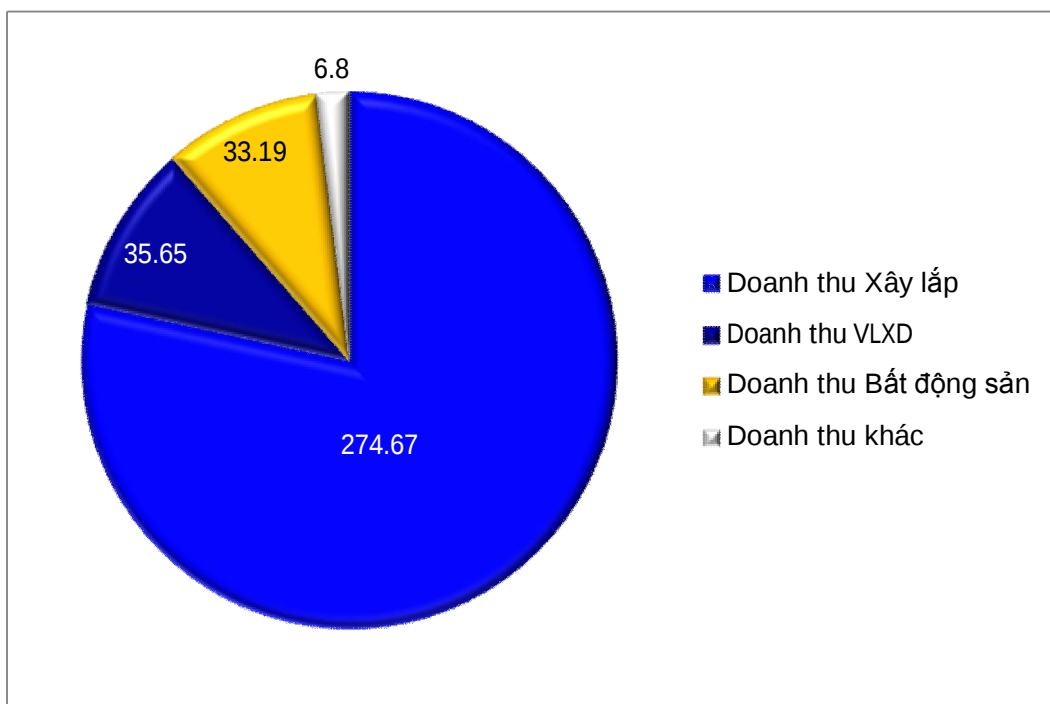
Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2013	06 tháng đầu năm			Tỷ lệ TH/KH cả năm	So sánh cùng kỳ Năm 2012
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH		
1. Sản lượng	tỷ đồng	900,00	460,00	420,55	91,42%	46,73%	102,00%
- Xây lắp		795,00	396,64	363,03	91,53%	45,66%	99,84%
- SXVLXD		75,00	37,20	32,97	88,62%	43,96%	101,28%
- Đầu tư hạ tầng, BĐS		30,00	18,50	17,44	94,27%	58,13%	107,99%
- Meico (hợp nhất)		-	7,66	7,11	92,82%		
2. Doanh thu	tỷ đồng	800,00	420,48	350,31	83,31%	43,79%	115,59%
- Xây lắp, chia ra		695,00	367,93	274,67	74,65%	39,52%	108,54%
- SXVLXD		75,00	36,85	35,65	96,74%	47,53%	96,14%
- Đầu tư hạ tầng, BĐS		30,00	15,70	33,19	211,40%	110,63%	256,49%
- Doanh thu khác				2,30			

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2013	06 tháng đầu năm			Tỷ lệ TH/KH cả năm	So sánh cùng kỳ Năm 2012
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH		
- Meico (hợp nhất)				4,50			
3. Thu hồi vốn	tỷ đồng	932,15	450,00	389,87	86,64%	41,82%	147,03%
- Xây lắp		781,69	382,93	289,90	75,71%	37,09%	130,43%
- SXVLXD		94,82	37,17	40,84	109,87%	43,07%	128,03%
- Đầu tư hạ tầng, BĐS		55,64	29,90	59,13	197,75%	106,27%	431,29%
4. Lợi nhuận	tỷ đồng	22,00	12,00	12,10	100,83%	55,00%	140,29%
5. Nộp thuế	tỷ đồng	35,00	23,00	23,29	101,25%	66,54%	154,23%
6. Lao động bình quân	Nghìn người	3.050	3.050	1.750	57,38%	57,38%	83,33%
7. Thu nhập bình quân	Triệu đồng	4.670	4.670	4.787	102,51%	102,51%	106,38%

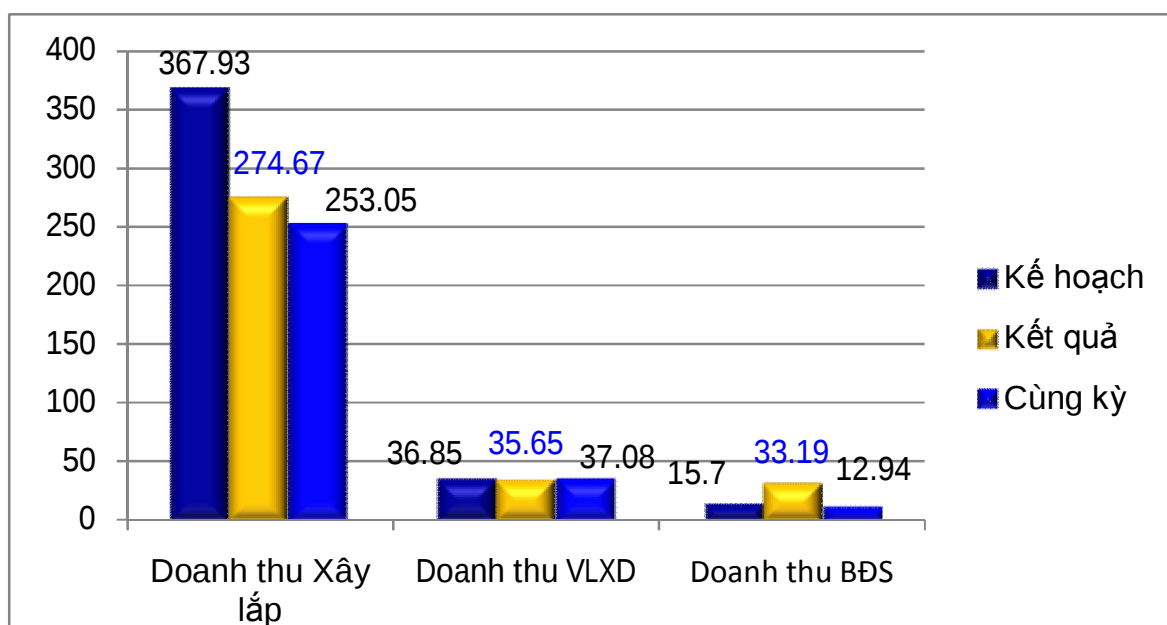
So sánh các chỉ tiêu:

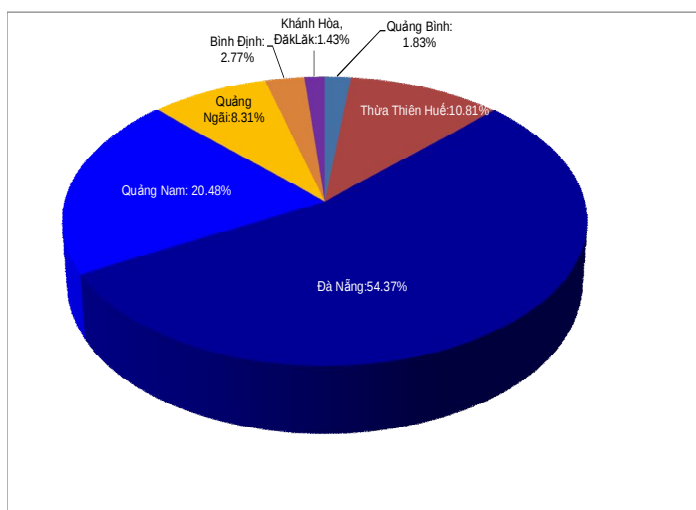
Đơn vị tính: Tỷ đồng



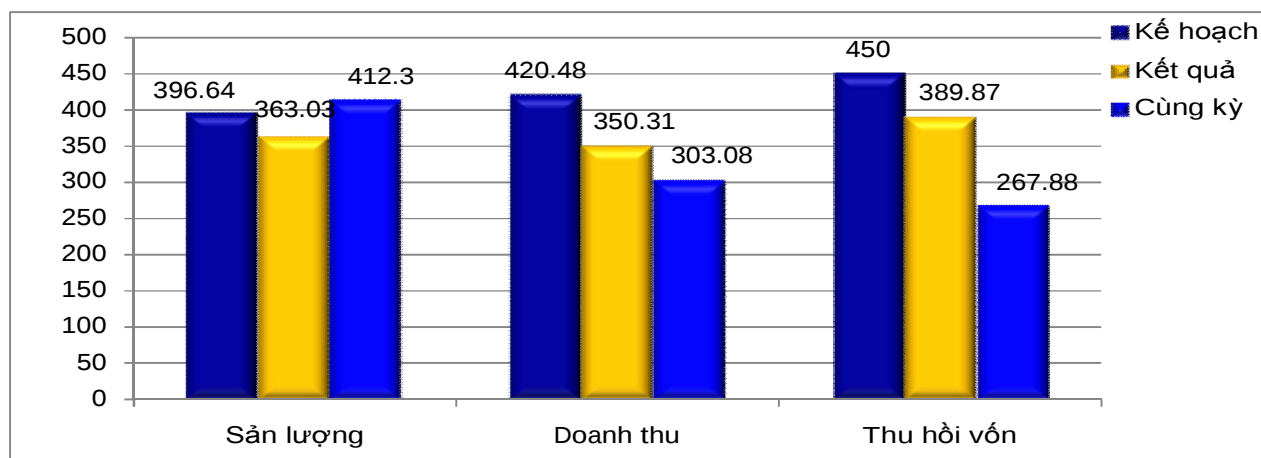


Đơn vị tính: Tỷ đồng

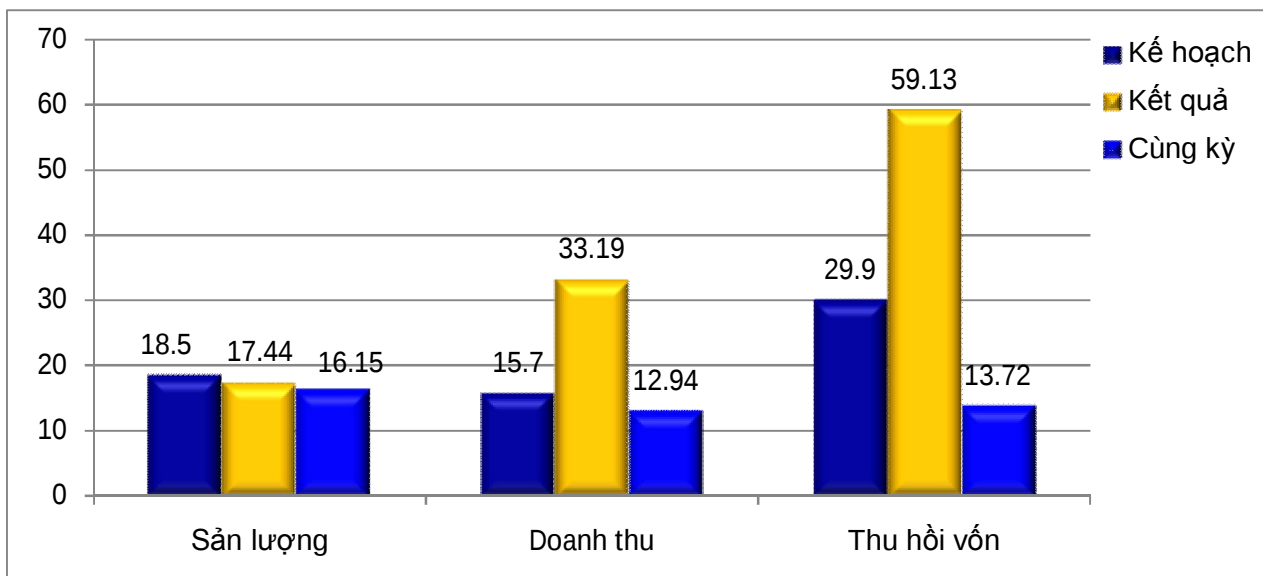




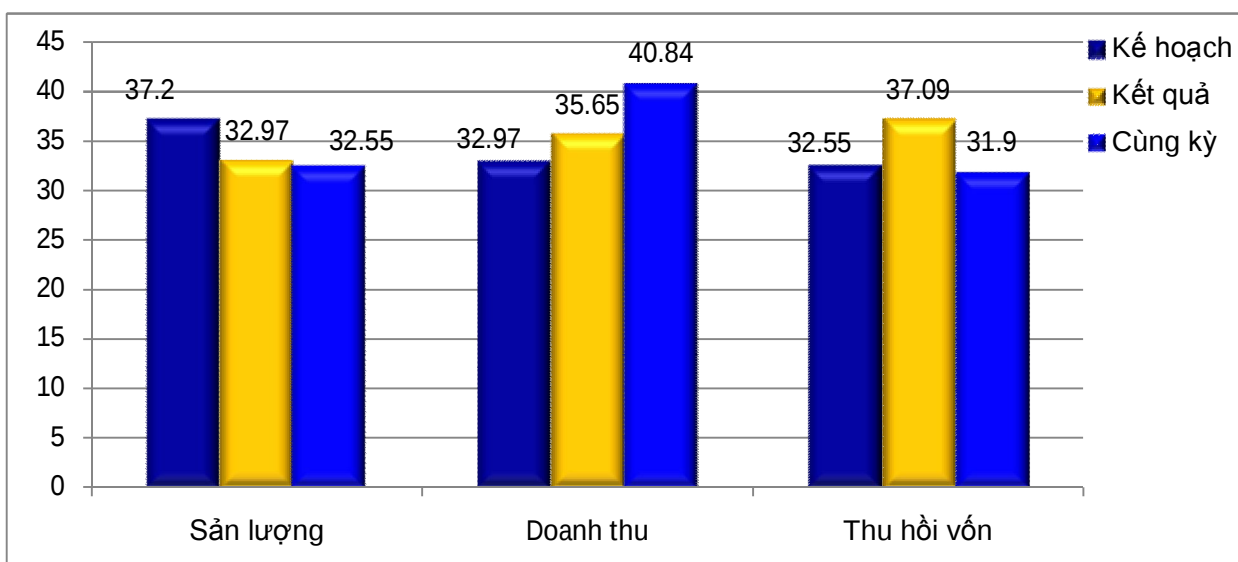
Tỷ lệ Xây lắp: (Đơn vị tính: Tỷ đồng)



Tỷ lệ Bất động sản: (Đơn vị tính: Tỷ đồng)



Tỷ lệ VLXD: (Đơn vị tính: Tỷ đồng)



1.2 Đánh giá hoạt động SXKD 06 tháng đầu năm 2013:

Trên cơ sở những ý kiến tham gia của các thành viên tham dự, Hội đồng quản trị kết luận:

Nhất trí với báo cáo của Tổng Giám đốc. Trong báo cáo đánh giá hoạt động SXKD 06 tháng đầu năm 2013 đã nêu rõ những việc làm được, chưa làm được, chưa hoàn thành; đặc biệt Ban điều hành đã nghiêm túc đánh giá những hạn chế, tồn tại về công tác quản lý, điều hành, năng lực của bộ máy. HĐQT đề nghị Ban điều hành cần nghiêm túc nhìn nhận những hạn chế, đúc rút những bài học kinh nghiệm trong việc triển khai nhiệm vụ SXKD 06 tháng cuối năm 2013, cụ thể:

❖ Những việc làm được:

- Hệ thống cơ chế quy chế luôn được sửa đổi, bổ sung phù hợp.

- Nhiệm vụ của các thành viên Ban điều hành được phân công rõ ràng: TGD tập trung vào công tác Quản trị Công ty, quan hệ đối ngoại - tìm kiếm việc làm. Các Phó TGD phụ trách từng địa bàn, đơn vị và lĩnh vực chuyên sâu.
- Mọi giải pháp trong quản lý và điều hành đều tỉnh táo đánh giá, nhận diện đúng bản chất và đưa ra các biện pháp, giải pháp được tính toán kỹ, thận trọng.
- Đội ngũ cán bộ quản lý có kinh nghiệm cao đối với ngành nghề hoạt động của Công ty.
- Tập thể luôn luôn phát huy truyền thống đoàn kết thống nhất cùng mục tiêu: Hết mình sự phát triển Công ty và vì tập thể người lao động.
- Năng lực đánh giá, phân tích, nhận định tình hình bên ngoài và hoạt động nội bộ Công ty của Ban điều hành đã có thay đổi tích cực hơn.
- Tính tự chủ, độc lập, chủ động giải quyết công việc đã chuyển biến nhiều hơn so với năm 2012, các thành viên luôn bám sát lĩnh vực, nhiệm vụ đã phân công phụ trách
- Tinh thần làm việc cần cù, tận tụy, trách nhiệm cao, lặn xả vào công việc. Bằng ý chí, nghị lực “tự lực, tự cường”, đã tổ chức triển khai hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD của Công ty, luôn đảm bảo tốc độ tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, thương hiệu của Công ty ngày càng giữ vững, được đối tác khách hàng tín nhiệm.

Tuy nhiên, trong bối cảnh khó khăn chung nền kinh tế, tính chất phức tạp, rủi ro cao của thị trường, bộ máy từ cán bộ chủ chốt đến Ban điều hành còn một số hạn chế sau:

- o Hệ thống phân tích, đánh giá, nhận diện các nguy cơ tiềm ẩn, xây dựng các giải pháp quản trị rủi ro chưa triển khai bài bản.
- o Tính thích nghi với môi trường khủng hoảng chưa cao
- o Bộ máy cán bộ quản lý của Công ty nhiệt tình, trách nhiệm, nhưng tính chủ động và độc lập, khả năng ra quyết định chưa kịp thời, tính tự chịu trách nhiệm chưa cao.
- o Đối với Ban điều hành:
 - Năng lực quản lý, lãnh đạo, điều hành chưa tương xứng với định hướng phát triển của Công ty.
 - Chưa có tầm nhìn bao quát, tổng thể, dài hạn về chiến lược.
 - Khả năng định hướng, dẫn dắt, hỗ trợ và phản biện cần thể hiện thường xuyên và chất lượng hơn.
 - Chưa thực sự là những người có tầm ảnh hưởng toàn diện, có sức lan tỏa và thu hút.
 - Khả năng nhận biết, phán đoán, xử lý các tình huống khi đối thoại với đối tác khách hàng còn thiếu độ nhạy bén, linh hoạt và tự tin
- o Đối với Trưởng, Phó các phòng, ban chức năng, thủ trưởng đơn vị:
 - Năng lực lãnh đạo, điều hành đã có nhiều chuyển biến tích cực nhưng khả năng đáp ứng với yêu cầu phát triển của Công ty ở quy mô lớn hơn còn hạn chế.
 - Tuy am hiểu lĩnh vực, ngành nghề nhưng khả năng xử lý công việc còn lúng túng, chưa kịp thời, chưa rõ ràng, còn dè dặt, kéo dài,

1.3 Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD 06 tháng cuối năm 2013 (hợp nhất):

- Giá trị sản lượng : 480 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : 450 tỷ đồng

- Thu hồi vốn : 540 tỷ đồng
- Lợi nhuận : 11 tỷ đồng

1.4 Chương trình công tác 06 tháng cuối năm 2013:

Ban điều hành tiếp thu những ý kiến đóng góp của các thành viên tham dự cuộc họp, nghiêm túc nhìn nhận những hạn chế và có giải pháp khắc phục trong quá trình điều hành SXKD. Đối với những nhiệm vụ chưa hoàn thành hoặc chưa triển khai trong 06 tháng đầu năm 2013 phải có giải pháp tập trung mọi nguồn lực thực hiện hoàn thành trong năm 2013. Trong đó lưu ý:

1.4.1 Về Xây lắp:

- Tiếp tục làm việc với các CĐT nắm chắc những công trình có đủ điều kiện thì tận dụng mọi cơ hội, tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ trên tinh thần: **Năng động hơn, sáng tạo hơn, chủ động hơn, quyết liệt hơn**; cương quyết dừng, giãn tiến độ đối với công trình không đảm bảo chắc chắn về nguồn vốn. Bên cạnh đó, phải bố trí đủ nhân lực cho các đơn vị trong công tác thi công, hồ sơ khối lượng, tạm ứng, thanh toán, quyết toán... Trong đó có tính đến các yếu tố:
 - Điều kiện thời tiết.
 - Thời gian nghỉ Lễ, tết.
 - Những sự cố phát sinh đối với từng công trình.
 - Những thay đổi từ phía cơ quan chủ quản đầu tư, CĐT.
- Phân khai giá trị theo chỉ tiêu cụ thể cho từng thành viên Ban điều hành và Thủ trưởng đơn vị. Trường hợp đến 31/12/2013 không đạt chỉ tiêu kế hoạch thì việc đánh giá chất lượng cán bộ và giải quyết các chế độ lương, thưởng đối với cán bộ từ Kỹ sư trưởng trở lên thực hiện theo quy chế đánh giá chất lượng cán bộ và Quy chế tiền lương, tiền thưởng của Công ty.
- Đối với công tác bù giá theo Nghị định 103/2012/NĐ-CP: Bằng nhiều biện pháp phải thực hiện đúng cam kết, bảo đảm hoàn thành trước 30/9/2013.
- Đối với các công trình đã có kết quả trúng thầu, sẽ khởi công trong 06 tháng cuối năm 2013: Phân công các thành viên trong Ban điều hành làm việc với cơ quan chủ quản đầu tư, CĐT chuẩn bị mọi thủ tục pháp lý, nguồn lực để triển khai các công trình mới theo kế hoạch; tháo gỡ vướng mắc khi có phát sinh về tiến độ triển khai công trình mới; thống nhất với Chủ đầu tư tạm ứng vốn theo Hợp đồng.
- Đối với những công trình trọng điểm, có tính chất phức tạp, giá trị lớn... Phó TGĐ phải chủ trì các cuộc họp giao ban có sự tham gia của các Phòng, ban chức năng để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc.
- Công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm:
 - Chuẩn hóa, củng cố nhân sự phòng đấu thầu và quản lý dự án đảm bảo: Thực hiện chức năng tìm hiểu thông tin dự án, theo dõi tiến độ thực hiện dự các án; bộ phận đấu thầu các dự án yếu tố nước ngoài; nhân sự tham gia được các dự án có biện pháp thi công phức tạp, có hơn 2 tầng hầm, các nhà cao tầng, các công trình hạ tầng kỹ thuật; đảm bảo triển khai đấu thầu 3 dự án trọng điểm cùng một lúc.
 - Tham gia đấu thầu và thắng thầu tối thiểu đạt 500 tỷ đồng; đảm bảo giá trị chuyển tiếp sang 2014: 700 tỷ đồng; chuẩn bị công tác đấu thầu đến 30/6/2014 đảm bảo trúng thầu 700 đến 1.000 tỷ đồng.

1.4.2 Về SXKD VLXD:

- Đối với Nhà máy Bê tông: Đến 31/12/2013 phải tập trung củng cố nhân sự bộ phận chất lượng, bộ phận quản lý thiết bị và bộ phận kinh doanh; bổ nhiệm bổ sung 01 Phó Giám đốc phụ trách thiết bị. Xây dựng hoàn chỉnh tiêu chí đánh giá, quy trình làm việc, sự phối hợp... của từng bộ phận của Nhà máy. Tập trung các giải pháp thu hồi công nợ.
- Đối với Đá xây dựng, đất đồi K95, K97:
 - Tiếp tục tìm kiếm đối tác chuyển nhượng hoặc liên kết Mỏ đá Vinaconex 25 để đảm bảo SXKD có hiệu quả và có lợi nhuận; thông qua phương án mua lại Mỏ đá Vinaconex Đà Nẵng.
 - Triển khai phương án đầu tư khai thác đất đồi K95, K97 phục vụ dự án đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi và các dự án khác.

1.4.3 Công tác tài chính:

- Thực hiện theo đúng cam kết trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2013: Đến 31/12/2013 dư nợ ngân hàng không vượt quá 10%/doanh thu thực hiện (50 đến 60 tỷ đồng), nợ phải thu không quá 17% doanh thu năm 2013.
- Xây dựng kế hoạch chi tiết và giải pháp cụ thể trong việc phân công lực lượng, gán trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị và bộ phận thu hồi công nợ của Công ty trong công tác thu hồi vốn các công trình theo đúng hợp đồng ký kết với Chủ đầu tư, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trọng điểm và có tính chất quyết định đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2013. Trường hợp không hoàn thành đúng các cam kết chỉ tiêu thu hồi vốn thì xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cá nhân liên quan.
- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ kế hoạch chi phí (gắn với trách nhiệm thu hồi vốn của từng đơn vị, từng công trình), hợp đồng giao khoán, chi phí sản xuất thực tế, hiệu quả, công nợ phải trả; cân đối thu chi, giải quyết ứng vốn cho hoạt động SXKD
- Thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro về tài chính như hệ số thanh toán, vòng quay vốn bảo đảm sử dụng có hiệu quả; dự báo và xây dựng kế hoạch dòng tiền trong ngắn hạn, dài hạn, cân đối dòng tiền trên từng lĩnh vực hoạt động; lãi suất và khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng; nguồn vốn – tiến độ thanh toán...

1.4.4 Công tác tổ chức, nhân sự, chế độ, chính sách, đào tạo, cơ chế, quy chế:

- Tiếp tục thực hiện công tác củng cố nhân sự khối văn phòng và các đơn vị theo định hướng phát triển của Công ty.
- Bàn giao công tác quản lý lao động, chế độ BHXH đối với người lao động điều động từ Công ty mẹ sang Công ty Meico để Công ty Meico quản lý, sử dụng và đăng ký với cơ quan địa phương theo đúng quy định của pháp luật.
- Xây dựng chính sách đãi ngộ đối với cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới các Quy chế theo kế hoạch đã được phê duyệt

1.4.5 Về thị trường, liên danh, liên kết:

- Hoàn chỉnh phương án liên danh Vinaconex 25, Vinaconex 17, Vinaconex Quyết Thắng trình TCT phê duyệt và triển khai thực hiện.

1.4.6 Công tác Thương hiệu, An toàn lao động:

Củng cố lại hoạt động của Ban CLTH-ATLĐ đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế đã ban hành.

1.4.7 Đối với Công ty CP Meico:

- Xây dựng các Quy chế Người đại diện phần vốn góp của Công ty tại doanh nghiệp khác; Phân cấp quản lý trong lĩnh vực Nhân sự, tài chính, đầu tư... giữa Công ty Mẹ với Công ty CP Meico trình HĐQT ban hành (phải hoàn thành trong tháng 7/2013).

1.5 Định hướng hoạt động của Công ty năm 2014:

1.5.1 Mục tiêu:

- Ổn định và phát triển thị trường hiện có đồng thời chuẩn bị mọi nguồn lực để quay trở lại địa bàn Bắc Trung bộ, mở rộng thị trường mới tại các tỉnh Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.
- Trong lĩnh vực xây dựng: Tiếp tục khẳng định vị trí doanh nghiệp xây dựng dẫn đầu tại khu vực Miền Trung và Tây Nguyên trong lĩnh vực: dân dụng, công nghiệp, công trình hạ tầng - giao thông,... hướng đến trở thành Nhà thầu lựa chọn Chủ đầu tư.
- Tiếp tục thực hiện phương châm: "Tăng trưởng bền vững và tiếp tục củng cố nội lực".
- Xây dựng Công ty CP Meico thành đơn vị mạnh trên lĩnh vực kinh doanh Thương mại - Vật liệu xây dựng, thi công hạ tầng và thi công hoàn thiện; củng cố, xây dựng Nhà máy Bê tông, tận dụng cơ hội (trong điều kiện các doanh nghiệp cùng ngành đang gặp khó khăn) từng bước chiếm lĩnh thị trường
- Nâng cao năng lực quản trị công ty thông qua việc gia tăng lợi nhuận, lợi ích cổ đông (tăng cổ tức), nộp ngân sách Nhà nước, tăng thu nhập đi kèm với đảm bảo công việc ổn định cho trên 2.000 lao động, thực hiện trách nhiệm của công ty với cộng đồng xã hội.

1.5.2 Định hướng các chỉ tiêu chính:

Các chỉ tiêu	Ước thực hiện 2013 (lấy số liệu ĐHĐCĐ thông qua)	Dự kiến KH 2014 (tăng trưởng 10%)
Sản lượng (tỷ đồng)	900	1.000
Doanh thu (tỷ đồng)	800	900
Thu hồi vốn (tỷ đồng)	930	1.000
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	22	24
Thu nhập bình quân (triệu đồng)	4,670	5.000
Cổ tức (%)	18	20

1.5.3 Định hướng giải pháp:

- ❖ Về ổn định tăng trưởng:
 - Xác định phân khúc trọng điểm vẫn là các công trình có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước, đảm bảo tính an toàn và hiệu quả cao trong giai đoạn đến

2015. Trong đó lưu ý: Phải giữ vững uy tín mà công ty đã tạo dựng niềm tin đối với các cơ quan ban ngành từ Trung ương đến địa phương.

- Đối với công trình tư nhân, FDI: Hình thành lực lượng chuyên trách từ việc củng cố đơn vị hiện có để chuyên đảm nhận phân khúc này. Trong đó, lưu ý:

Chú trọng các nhà thầu quốc tế lớn để hợp tác liên danh hoặc thầu phụ. Sẵn sàng đấu thầu các dự án tư nhân phù hợp với năng lực công ty. Trong đó, chú trọng vào các doanh nghiệp đang và sẽ đầu tư và các khu công nghiệp như: Chu Lai, Dung Quất, Nhơn Hội, Ninh Thuận, Khu công nghệ cao Đà Nẵng.

- Tiếp tục có những giải pháp đột phá, tìm ra hướng đi mới khác biệt của Công ty để đối phó có hiệu quả với việc cạnh tranh không lành mạnh giữa các doanh nghiệp cùng ngành hiện tại và tương lai.
- Về cơ cấu ngành nghề: Tiếp tục thực hiện mục tiêu tăng dần tỷ trọng về SXKD VLXD nhằm đảm bảo an toàn, ổn định trong cơ cấu ngành nghề, trong đó: Tập trung phát triển Công ty CP Meico, Nhà máy Bê tông Vinaconex 25, khai thác đất đồi, đá xây dựng cung cấp cho dự án đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi; đảm bảo đến năm 2015 tỷ trọng SXKD VLXD chiếm từ 15 đến 20%/doanh thu.
- Công tác đấu thầu: Tham gia đấu thầu, trúng thầu theo mốc 30/6/2014 đạt 700 đến 1.000 tỷ đồng.
- Thực hiện phương án liên danh với các đơn vị thành viên TCT tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

4.1 Về củng cố nội lực:

- Quản trị Công ty:
 - Việc phân công nhiệm vụ trong Ban điều hành theo hướng phân quyền nhiều hơn cho các Phó TGD và tạo điều kiện để các Phó TGD quyết định và tự chịu trách nhiệm những vấn đề mình phụ trách. TGD giữ vai trò giám sát đưa ra định hướng, dẫn dắt, hỗ trợ (khi cần thiết) và phản biện.
 - Phát huy tối đa vai trò của các Phòng, Ban chức năng cả về góc độ kiểm tra, kiểm soát, đánh giá, tham mưu; đồng thời hỗ trợ tích cực cho đơn vị những vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Ban. Hạn chế việc Phó TGD điều hành trực tiếp các công trình dự án.
 - Tăng cường công tác quản trị rủi ro.
- Nhân sự:
 - Tập trung chú trọng phát triển chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý cấp trưởng, phó các Phòng, ban, đơn vị và cấp bộ phận (trưởng các bộ phận, tổ, kỹ sư trưởng, phụ trách kế toán), theo hướng: Am hiểu lĩnh vực, ngành nghề; thông thạo tiếng Anh, nắm rõ quy trình chuyên môn; lãnh đạo, quản lý, đào tạo phát triển đội ngũ.
 - Tập trung đào tạo về kiến thức và kỹ năng quản lý
 - Chiến lược con người phải bám sát vào định hướng phát triển Công ty 2014 - 2015: Từ công tác quy hoạch, phát triển, đào tạo đến việc đánh giá, bố trí, sắp xếp.
- Cơ chế, quy chế:
 - Chú trọng đến công tác phối hợp; làm rõ trách nhiệm cá nhân, vai trò người đứng đầu đơn vị.
- Tài chính:

- Bổ nhiệm 01 Phó TGD phụ trách lĩnh vực tài chính
- Tập trung vào các giải pháp thu hồi vốn thanh toán và quan hệ tín dụng như tiến độ cấp phát vốn, tiến độ giải ngân; duy trì tốt với các tổ chức tín dụng để thu xếp nguồn vốn, hạn mức, bảo lãnh, lãi suất vay vốn ưu đãi.
- Lưu ý rủi ro về tài chính như lãi suất và khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng; dự báo và xây dựng kế hoạch dòng tiền trong ngắn hạn, dài hạn; nguồn vốn – tiến độ thanh toán...

Điều 2 Giao Tổng Giám đốc căn cứ nội dung Nghị quyết triển khai thực hiện.

Điều 3. Các ông Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty, Phó Tổng Giám đốc Công ty, Thủ trưởng các phòng, ban đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Nghị quyết này triển khai thực hiện.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát Công ty (*để biết*);
- Các Phòng ban, đơn vị (*thực hiện*);
- Niêm yết; CBTT;
- Lưu VT, TK.HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Vương Công Sơn